

TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2009**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX
(BECAMEX BMC)**

BÌNH DƯƠNG, THÁNG 4 NĂM 2009

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2009 CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX (BMC)

Thời gian: 7h30 ngày 28 tháng 4 năm 2009.

Địa điểm: Hội trường Công ty Đầu tư & Phát triển công nghiệp.

Số 230 Đại lộ Bình Dương, TX Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

| TT | Thời gian | Nội dung |
|----|--------------|--|
| 1 | 7h30-8h00 | Tiếp đón đại biểu, làm thủ tục xác nhận cổ đông |
| 2 | 8h00-8h15 | Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu |
| 3 | 8h15-8h45 | Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông |
| 4 | 8h45-9h00 | Giới thiệu đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, ban kiểm phiếu. Thông qua chương trình Đại hội |
| 5 | 9h00-9h15 | Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị |
| 6 | 9h15-9h30 | Báo cáo giám sát của ban Kiểm soát |
| 7 | 9h30-10h00 | Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2008 và phương hướng nhiệm vụ năm 2009 |
| | 10h00-10h30 | Cổ đông thảo luận và đóng góp ý kiến |
| 8 | 10h30-10h45 | Tờ trình: Phân phối cổ tức 2008 và kế hoạch năm 2009; Thù lao HĐQT+BKS; Chọn đơn vị kiểm toán 2009; Tăng vốn điều lệ, Miễn nhiệm và bầu bổ sung TV HĐQT. |
| 9 | 10h45-11h00 | Biểu quyết thông qua nội dung Đại hội |
| 10 | 11h00-11h10 | Thông qua biên bản Đại hội |
| 11 | 11h10- 11h15 | Bế mạc |



NGUYỄN HOÀN VŨ

BÁO CÁO GIÁM SÁT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex (BMC) được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2008 từ kết quả của sự hợp tác đầu tư của 121 cổ đông với tổng số vốn cổ đông là 60 tỷ đồng, trong đó vốn nhà nước do Công ty Đầu tư & Phát triển công nghiệp (BECAMEX IDC) trực tiếp quản lý 74,66%.

Là năm đầu tiên đi vào hoạt động nên đối với Công ty còn nhiều vấn đề phải củng cố, xây dựng, nhất là công tác tổ chức còn nhiều mới mẻ.

Trong 06 tháng qua, HĐQT đã thực hiện công tác chỉ đạo thường xuyên, giám sát Tổng giám đốc trong các lĩnh vực sau:

- Việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty.

1- Việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT:

Trong 6 tháng qua, mọi việc đều hầu như mới mẻ nhưng Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT như:

- Thực hiện các thủ tục thành lập Công ty.
- Nhanh chóng hoàn tất các thủ tục pháp lý của Công ty trong công tác khai thác khoáng sản, chuyển đổi các giấy phép khai thác, giấy phép sử dụng vật liệu nổ kịp thời để việc sản xuất không bị đình trệ.
- Lập các tờ trình về tổ chức nhân sự, phương án sản xuất kinh doanh, tờ trình về đầu tư, định mức khoán cho các thiết bị, xe máy, trình HĐQT và triển khai kịp thời sau khi có phê duyệt của HĐQT.
- Thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động SXKD của Công ty với HĐQT và tranh thủ ý kiến HĐQT để điều hành Công ty phù hợp hơn, tiến bộ hơn.

2- Công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD của Công ty:

Ngay từ đầu khi thành lập, ban Tổng Giám đốc đã tiến hành việc tuyển dụng bổ sung, sắp xếp hoàn thiện bộ máy quản lý nghiệp vụ đưa Công ty đi vào hoạt động ổn định và tất cả các hoạt động SXKD của Công ty đều nằm trong phạm vi hoạt động cho phép của Giấy phép đăng ký kinh doanh, cũng như phù hợp với các quy định và pháp luật hiện hành của nhà nước trong lĩnh vực khai thác khoáng sản.

Khắc phục được những khó khăn ban đầu, nhất là vốn lưu động trong SXKD để đảm bảo hoạt động sản xuất không đình trệ mà còn tăng được sản lượng theo yêu cầu.

Các hoạt động SXKD đều tuân thủ theo quy trình do ban Tổng Giám đốc đề ra.

Thường xuyên điều chỉnh kịp thời, linh hoạt để đảm bảo khối lượng sản phẩm cung ứng trên thị trường với chất lượng tốt.

Thực hiện tốt việc ổn định đời sống CBCNV cũng như đảm bảo tốt các chế độ chính sách đối với người lao động.

Thực hiện tốt các nghĩa vụ, chính sách thuế của nhà nước quy định.

Chấp hành nghiêm túc các quy định về khai thác, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, qua các đợt kiểm tra định kỳ cũng như kiểm tra đột xuất của tỉnh, không xuất hiện vi phạm nào.

Kết quả SXKD được chấp nhận:

* Sản xuất:

| TT | Loại đá | Sản xuất (m ³) | Xuất bán (m ³) | Tồn kho (m ³) |
|----|-----------------------|----------------------------|----------------------------|---------------------------|
| 1 | Đá 0 x 4 | 457.173 | 454.779 | 2.394 |
| 2 | Đá hộc | 100.543 | 57.285 | 43.258 |
| 3 | Đá 4 x 6 | 6.915 | 4.650 | 2.265 |
| 4 | Đá mi bụi | 1.031 | 1.004 | 27 |
| 5 | Đá mi sàng | 0 | 0 | 0 |
| 6 | Đá 1 x 2 | 2.218 | 2.218 | 0 |
| | Cộng: | 567.881 | 519.936 | 47.945 |
| | Tỷ lệ so với kế hoạch | 114% | 104% | |

*Doanh thu, chi phí và lợi nhuận:

| TT | Chỉ tiêu | Phương án CPH | Thực hiện | Tỷ lệ |
|----|-----------------------------------|----------------|----------------------|-------|
| 1 | Doanh thu thuần | 39.857.000.000 | 42.184.362.491 | 1,06% |
| 2 | Chi phí | 32.740.000.000 | 33.539.936.412 | 1,02% |
| 3 | Lợi nhuận từ SXKD | 7.117.000.000 | 8.644.426.079 | 121% |
| 4 | Doanh thu hoạt động tài chính | (957.000) | 29.624.834 | |
| 5 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | | 1.305.178.813 | |
| 6 | Lợi nhuận thuần từ SXKD | | 7.368.872.100 | |
| 7 | Thu nhập khác | | 254.727.543 | |
| 8 | Chi phí khác | | 28.463.225 | |
| 9 | Lợi nhuận khác | | 226.264.318 | |
| 10 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 6.160.000.000 | 7.595.136.418 | 123% |
| 11 | Thuế TNDN hiện hành | | 1.813.473.467 | |
| 12 | Lợi nhuận sau thuế | | 5.781.662.951 | 130% |

*Nộp ngân sách nhà nước:

| | |
|-------------------------------|-----------------|
| - Thuế môn bài: | 3.000.000 đ |
| - Thuế tài nguyên: | 1.123.425.120 đ |
| - Phí bảo vệ môi trường: | 561.712.560 đ |
| - Thuế GTGT: | 180.958.397 đ |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp: | 1.813.473.467 đ |
| - Thuế thu nhập cá nhân: | 15.401.531 đ |
| Cộng: | 3.697.971.075 đ |

3- Kết luận:

Nhìn chung, hoạt động SXKD của Công ty trong 6 tháng cuối năm 2008 chỉ mới trong giai đoạn đầu nhưng ban Tổng Giám đốc đã điều hành triển khai thực hiện tốt, đạt được hiệu quả kinh tế, đảm bảo và vượt các chỉ tiêu kinh tế mà phương án đã đạt ra.

Đây là dấu hiệu đáng mừng đối với một doanh nghiệp SXKD vừa và nhỏ trong môi trường suy thoái kinh tế toàn cầu đang diễn ra. Là kết quả rất đáng khích lệ và có được từ sự nỗ lực phấn đấu, góp phần không nhỏ của ban Tổng Giám đốc Công ty.

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục cùng ban Tổng Giám đốc nỗ lực, phối hợp nhịp nhàng hơn nữa để không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD của Công ty lên một đỉnh cao mới trong những năm tới, khắc phục những khó khăn trong suy thoái kinh tế, ổn định, cùng hoà nhịp vào nền kinh tế hội nhập sôi động của Việt Nam với nhiều cơ hội nhưng cũng không ít những thách thức đang chờ phía trước.

Bình Dương, ngày 15 tháng 4 năm 2009.



NGUYỄN HOÀN VŨ

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD 6 THÁNG CUỐI NĂM 2008 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

(Trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2009)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát đã được quy định trong Điều lệ Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex (BMC) ban hành tháng 05 năm 2008.

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính 6 tháng cuối năm 2008 của Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex sau khi đã được Công ty kiểm toán và tư vấn A&C kiểm tra, xác nhận.

Ban Kiểm soát công ty đã tiến hành thực hiện những hoạt động kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực sau:

* Xem xét các hoạt động của Hội đồng Quản trị trong suốt thời gian thực hiện kế hoạch SXKD và hoạt động tài chính của Công ty.

* Kiểm tra, giám sát việc điều hành nhiệm vụ SXKD, thực hiện Điều lệ và chấp hành các quy định của nhà nước của ban Tổng Giám đốc công ty.

* Kiểm soát báo cáo tài chính nhằm xác định các số liệu và tình hình tài chính của Công ty.

Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng Cổ đông về kết quả giám sát như sau:

1- Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Trong 06 tháng qua Hội đồng Quản trị đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất được 04 lần, HĐQT đã ra 01 thông báo, 01 nghị quyết. Đồng thời HĐQT đã duyệt 05 tờ trình do Tổng Giám đốc trình lên.

Các biên bản họp HĐQT đã thể hiện đầy đủ về tình hình hoạt động SXKD, về các chiến lược phát triển kế tiếp, kiện toàn tổ chức của Công ty.

HĐQT thường xuyên nắm được tình hình SXKD của công ty theo định kỳ báo cáo tuần, báo cáo tháng của Tổng Giám đốc, để từ đó hoạch định và chỉ đạo kịp thời cho Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ SXKD đáp ứng yêu cầu khách hàng.

2- Đánh giá hoạt động của ban Tổng Giám đốc:

Ngay từ khi thành lập, ban Tổng Giám đốc Công ty đã nhanh chóng kiện toàn bộ máy quản lý nghiệp vụ và sản xuất trực tiếp, phù hợp với môi trường kinh doanh mới. Trong điều kiện khó khăn về cán bộ quản lý nghiệp vụ có chuyên môn, ban Tổng Giám đốc đã phải kiêm nhiệm thêm các nhiệm vụ trong Công ty,

nhằm giảm lao động mà vẫn đảm bảo đúng các quy định của pháp luật trong khai thác khoáng sản.

Xếp xếp bố trí lao động hợp lý. Xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí, xây dựng hệ thống giám sát nội bộ.

Xây dựng và triển khai áp dụng quy trình ISO 9001:2008 (phiên bản mới nhất) trong tất cả các khâu từ khai thác đến chế biến, xuất thành phẩm nhằm thống nhất phương thức làm việc trong toàn Công ty.

Là doanh nghiệp sản xuất trong điều kiện nguy hiểm, nặng nhọc, độc hại, Ban Tổng Giám đốc đặc biệt quan tâm đến an toàn lao động cho toàn thể CNVC, quan tâm đến các chế độ của người lao động, đảm bảo thực hiện đúng theo Luật lao động của nhà nước ban hành.

Ban Tổng Giám đốc đã thường xuyên báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của mình với HĐQT và tổ chức triển khai các ý kiến, nghị quyết của HĐQT.

Tổ chức điều hành hoạt động SXKD trong 6 tháng qua đạt kết quả như sau:

| | |
|----------------------------|-------------------|
| - Tổng doanh thu các loại: | 42.468.714.868 đ. |
| - Tổng chi phí các loại: | 34.873.578.450 đ. |
| - Lợi nhuận trước thuế: | 7.595.136.418 đ. |
| - Lợi nhuận sau thuế: | 5.781.662.951 đ. |

3- Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính:

Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong 6 tháng qua. Dựa trên cơ sở Báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán của Công ty Kiểm toán và tư vấn A&C, Ban Kiểm soát Công ty thống nhất số liệu báo cáo về tình hình tài chính và kết quả hoạt động SXKD cũng như Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 6 tháng cuối năm 2008 của Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex mà Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đệ trình trước Đại hội đồng Cổ đông. Các báo cáo trên đã phản ánh chính xác, trung thực về tình hình và kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong 6 tháng qua, đồng thời tuân thủ các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Riêng phần tạm ứng cổ tức 10%/6 tháng cuối năm 2008 mà HĐQT nghị quyết cao hơn so với lợi nhuận đạt được trên báo cáo tài chính đã được kiểm toán, do ảnh hưởng từ việc giao hàng không kịp trong những ngày cuối năm 2008 nên không thể xuất hóa đơn ra doanh thu trong tháng 12/2008.

Kính thưa Đại hội:

Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex được thành lập trong điều kiện nền kinh tế thế giới suy thoái, giá cả hàng hoá vật tư tăng đột biến nhất là vật liệu nổ tăng tới 2,6 lần so với đầu năm nhưng vẫn không đủ cung ứng. Việc khai thác

khoáng sản nhất thiết phải tuân thủ các quy định ngặt nghèo của pháp luật. Môi trường SXKD của Công ty trong điều kiện nguy hiểm, nặng nhọc, độc hại.

Thông qua các số liệu trên cho thấy hoạt động SXKD của Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex trong 6 tháng cuối năm 2008 đạt kết quả tốt.

Ban Kiểm soát đánh giá cao sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, sự năng động và mạnh dạn của Ban TGD đã không ngừng cải tiến và nâng cao hiệu quả SXKD của mình trong thời gian qua.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và phê duyệt Báo cáo kiểm toán.

Bình Dương, ngày 15 tháng 4 năm 2009

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



NGUYỄN TẤN THUẬN

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2008 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2009 CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX

I- TỔNG QUAN:

Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex (BMC) tiền thân là Xí nghiệp Khai thác Khoáng sản trực thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp (BECAMEX IDC), được tiến hành cổ phần hoá và đi vào hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 01 tháng 7 năm 2008.

Ngành nghề kinh doanh:

- Khai thác khoáng sản (trừ khai thác cát).
- Sản xuất vật liệu xây dựng.
- Mua bán vật liệu xây dựng, khoáng sản.
- Kinh doanh vận tải hàng hóa.
- San lấp mặt bằng.
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị. Kinh doanh bất động sản. Cho thuê nhà ở, căn hộ, nhà xưởng và văn phòng. Dịch vụ nhà ở công nhân.

Công ty được thành lập từ kết quả của sự hợp tác đầu tư của 121 cổ đông với tổng số vốn điều lệ là 60.000.000.000 đồng.

Tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất (27/5/2008) Đại hội đã bầu ra Hội đồng quản trị gồm 3 người, trong đó 1 chủ tịch HĐQT và 2 thành viên. Đại hội cũng đã bầu Ban kiểm soát gồm 3 người, trong đó 1 trưởng ban và 2 thành viên. Hội đồng quản trị đã bầu 1 thành viên HĐQT làm Tổng Giám đốc.

Qua 6 tháng đầu tiên hoạt động, Công ty có được những thuận lợi và khó khăn:

1- Thuận lợi:

- Công ty có sẵn cơ sở ban đầu là Xí nghiệp Khai thác khoáng sản nên khi cổ phần hoá mọi hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn diễn ra bình thường. Nguồn nguyên liệu và thiết bị đã được đầu tư trước, công tác hoạt động sản xuất đã ổn định về cơ bản.

- Sản phẩm sản xuất của Công ty được Công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp (cổ đông lớn nhất chiếm gần 75% vốn điều lệ) tiêu thụ tới 95%, có lúc còn thiếu. Đây là thuận lợi cơ bản nhất đối với một doanh nghiệp sản xuất hàng hóa.

- Công ty còn được sự giúp đỡ tận tình của các Sở, ban ngành địa phương như Sở Công Thương, Sở Tài nguyên Môi trường, Phòng Quản lý TTXH và Phòng CS PCCC, Phòng CS môi trường công an tỉnh Bình Dương, Sở Lao động-TBXH...

2-Khó khăn:

- Công ty được thành lập đúng thời điểm nền kinh tế thế giới bị suy thoái trầm trọng, phần nào đã ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và tác động xấu đến đời sống CBCNV. Giá vật tư, nhiên liệu tăng đột biến nhất là thuốc nổ tăng 2,6 lần mà vẫn không đủ cung ứng.

- Bộ máy quản lý nghiệp vụ của Công ty phải củng cố, xây dựng hầu như từ đầu cho phù hợp với quy mô của một công ty cổ phần. Việc tuyển dụng cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ rất khó khăn vì tại khu vực hoạt động của công ty là vùng hẻo lánh, xa trung tâm, không có điều kiện học tập, nâng cao.

II- KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 6 THÁNG CUỐI NĂM 2008:

1- Sản xuất:

| TT | Loại đá | Sản xuất (m ³) | Xuất bán (m ³) | Tồn kho (m ³) |
|----|-----------------------|----------------------------|----------------------------|---------------------------|
| 1 | Đá 0 x 4 | 457.173 | 454.779 | 2.394 |
| 2 | Đá hộc | 100.543 | 57.285 | 43.258 |
| 3 | Đá 4 x 6 | 6.915 | 4.650 | 2.265 |
| 4 | Đá mi bụi | 1.031 | 1.004 | 27 |
| 5 | Đá mi sàng | 0 | 0 | 0 |
| 6 | Đá 1 x 2 | 2.218 | 2.218 | 0 |
| | Cộng: | 567.881 | 519.936 | 47.945 |
| | Tỷ lệ so với kế hoạch | 114% | 104% | |

2- Doanh thu, chi phí và lợi nhuận:

| TT | Chỉ tiêu | Phương án | Thực hiện | Tỷ lệ |
|----|-----------------------------------|----------------|----------------|-------|
| 1 | Doanh thu thuần | 39.857.000.000 | 42.184.362.491 | 1,06% |
| 2 | Chi phí | 32.740.000.000 | 33.539.936.412 | 1,02% |
| 3 | Lợi nhuận từ SXKD | 7.117.000.000 | 8.644.426.079 | 121% |
| 4 | Doanh thu hoạt động tài chính | (957.000) | 29.624.834 | |
| 5 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | | 1.305.178.813 | |
| 6 | Lợi nhuận thuần từ SXKD | | 7.368.872.100 | |
| 7 | Thu nhập khác | | 254.727.543 | |
| 8 | Chi phí khác | | 28.463.225 | |
| 9 | Lợi nhuận khác | | 226.264.318 | |
| 10 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 6.160.000.000 | 7.595.136.418 | 123% |
| 11 | Thuế TNDN hiện hành | | 1.813.473.467 | |
| 12 | Lợi nhuận sau thuế | | 5.781.662.951 | 130% |

3- Nộp ngân sách nhà nước: 3.697.971.075 đ, trong đó:

| | |
|-------------------------------|-----------------|
| - Thuế môn bài: | 3.000.000 đ |
| - Thuế tài nguyên: | 1.123.425.120 đ |
| - Phí bảo vệ môi trường: | 561.712.560 đ |
| - Thuế GTGT: | 180.958.397 đ |
| - Thuế thu nhập doanh nghiệp: | 1.813.473.467 đ |
| - Thuế thu nhập cá nhân: | 15.401.531 đ |

4-Dự kiến trích nộp các quỹ:

- Quỹ khen thưởng phúc lợi 2% : 115.633.259 đ.
- Quỹ dự phòng tài chính 2% : 115.633.259 đ.
- Quỹ đầu tư phát triển 1,5% : 86.724.944 đ.
- Thù lao HĐQT và Ban Kiểm soát : 54.000.000 đ.

5- Lợi nhuận còn lại sau khi trích nộp các quỹ: 5.409.671.489 đ. (tương đương 9% vốn điều lệ)

6- Đầu tư: Đã tiến hành đầu tư thêm 02 xe cuốc và 01 xe ủi đất loại đã qua sử dụng với tổng trị giá 1,88 tỷ từ nguồn vốn điều lệ.

7- Thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động:

- Tổng số cán bộ CNV toàn công ty là 121 người, trong đó 26 người làm công tác quản lý, phục vụ (chiếm 21%), công nhân lao động trực tiếp 95 người (chiếm 79%). Trong đó gần 50% là người huyện Phú Giáo, gần 50% ở các huyện khác trong tỉnh Bình Dương, một số ít có chuyên môn nghiệp vụ thuộc các tỉnh khác đến. Bộ máy của Công ty bố trí gọn gàng: gồm 1 phòng Kế toán tổng hợp (kế toán, lao động tiền lương, văn phòng, bán hàng), 1 đội bảo vệ, 1 đội khai thác, 1 đội xe vận tải, 1 đội kho sản xuất, 1 xưởng xay nghiền gồm 9 hệ thống nghiền sàng đá. Ban tổng giám đốc có 03 người đều phải kiêm nhiệm thêm nhiệm vụ chuyên môn khác.

- 100% CBCNV trong công ty đã được thực hiện hợp đồng lao động theo đúng Luật lao động của nhà nước, trong đó những cán bộ quản lý có HĐLĐ không thời hạn, công nhân lao động trực tiếp có HĐLĐ thời hạn 1 năm.

- Đóng đầy đủ các loại BHXH, BHYT, BHTN cho tất cả CBCNV trong công ty. Thực hiện đúng chế độ khám sức khoẻ định kỳ 1 lần / năm, nhằm theo dõi và phát hiện kịp thời đối với bệnh nghề nghiệp. Cấp phát bằng hiện vật về chế độ bồi dưỡng độc hại hàng tháng cho CBCNV. Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người bệnh, sinh đẻ, nghỉ phép năm...

8- Các công việc khác:

- Thực hiện việc gửi đi đào tạo chuyên môn như kỹ thuật nổ mìn theo định kỳ đào tạo có bổ sung thêm. Thực hiện việc học tập về an toàn lao động và cấp thẻ an toàn cho toàn thể CBCNV vào cuối năm theo định kỳ 1 lần / năm.

- Xây dựng và áp dụng có hiệu quả các quy trình ISO 9001:2008 đã được cấp chứng nhận.

III- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2009

Năm 2009 là năm Công ty bước vào hoạt động ổn định hơn, tuy nhiên trong tình hình suy thoái kinh tế còn nhiều khó khăn đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ, đặc biệt tiền vốn rất hạn chế, hàng hóa sản xuất bán ra thu hồi vốn chậm. Trong khi đó vật tư mua vào phải thanh toán kịp thời nhất là thuốc nổ, nhiên liệu, sửa chữa... Một số chế độ tiền lương tăng lên theo quy định của chính

phủ, nhưng hàng hóa bán ra không được tăng giá. Những lý do trên sẽ khiến Công ty gặp không ít khó khăn trong sản xuất kinh doanh của mình. Tuy vậy, mục tiêu của Công ty vẫn phải khắc phục những khó khăn để không ngừng nâng cao tổng giá trị và chất lượng sản phẩm, đảm bảo đời sống CBCNV cũng như đảm bảo lợi nhuận cổ tức của cổ đông.

Toàn thể CBCNV trong Công ty đã nhất trí với chính sách chất lương: AN TOÀN – HIỆU QUẢ – ĐỔI MỚI ĐỂ PHÁT TRIỂN.

Những chỉ tiêu, nhiệm vụ chính của Công ty trong năm 2009 là:

1- Khối lượng đá khai thác, sản xuất: 1,2 triệu m³ đá các loại, tăng 20% so với năm 2008, trong đó:

- Đá hộc: 0,1 triệu m³
- Đá 0x4: 1 triệu m³
- Đá 4x6: 60 ngàn m³
- Đá 1x2: 20 ngàn m³
- Đá mi bụi: 20 ngàn m³

2- Khối lượng đá phải bán ra: 1,1 triệu m³, trong đó:

- Đá hộc: 60 ngàn m³
- Đá 0x4: 950 ngàn m³
- Đá 4x6: 50 ngàn m³
- Đá 1x2: 20 ngàn m³
- Đá mi bụi: 20 ngàn m³

3- Tổng doanh thu: **91,8** tỷ đồng.

4- Chi phí: 77,8 tỷ đồng.

5- Lợi nhuận trước thuế: 14 tỷ

6- Nộp ngân sách: 6,2 tỷ

7- Trích nộp các quỹ: 1,9 tỷ

Trong đó: Quỹ khen thưởng phúc lợi (5% lợi nhuận sau thuế): 0,6 tỷ

Quỹ dự phòng tài chính (5% lợi nhuận sau thuế): 0,6 tỷ

Quỹ đầu tư phát triển (5% lợi nhuận sau thuế): 0,6 tỷ

Thù lao Hội đồng quản trị và ban kiểm soát (1% lợi nhuận sau thuế).

8- Chia cổ tức:

Phần đầu đạt 15%/năm trở lên: (tăng 3% so với phương án CPH).

9- Đầu tư:

* Đầu tư thiết bị, máy móc tại mỏ đá An Bình (2,27 tỷ):

- Lắp đặt thêm 01 bộ hàm thứ cấp loại lớn để thay đổi hệ thống nghiền sàng đá số 5 từ xay đá hộc là chính thành xay đá 0X4 có khoảng 25% đá hộc. Chi phí: 1.365.000.000 đ.

- Lắp đặt thêm 01 trạm cân ô tô điện tử (dạng trạm nổi) nhằm tăng cường việc cân xuất đá không bị ứ kẹt, đồng thời có điều kiện để bảo dưỡng các trạm cân, có điều kiện kiểm tra trọng tải xe đầu vào thường xuyên hơn. Chi phí: 418.221.000 đ.

- Mua sắm thêm 01 máy cày + rơmooc chở nước tưới chống bụi. Chi phí: 159.000.000 đ.

- Trang bị thêm 03 bộ máy khoan điện phục vụ khoan khai thác đáp ứng khối lượng 1,2 triệu m³ đá / năm. Chi phí: 335.000.000 đ.

- Trang bị thêm 01 máy xúc loại lớn để tăng cường xuất đá vì hiện tại 2 máy xúc hư hỏng nặng đang chờ thanh lý.

* Đầu tư tài chính:

Căn cứ tình hình sử dụng vốn của Công ty, năm 2009 sẽ tiến hành góp vốn đầu tư vào một số công ty cổ phần thuộc hệ thống Công ty Becamex IDC có cùng lĩnh vực hoạt động và các mỏ đá lân cận, phục vụ thị trường đang đòi hỏi của Công ty.

* Đầu tư mở rộng sản xuất:

- Ban Tổng giám đốc Công ty có kế hoạch tìm kiếm các mỏ đá mới có trữ lượng lớn, chất lượng tốt tại các huyện Phú Giáo, Tân Uyên. Đầu tư mua đất, thăm dò và lập các thủ tục xin phép khai thác, nhằm cung cấp sản phẩm cho các dự án của Công ty Becamex IDC đang làm chủ đầu tư.

- Như vậy, nhất thiết phải tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ lên 100 tỷ.

10- lao động:

Tổng số lao động năm 2009 là: 142 người, trong đó:

- Lao động gián tiếp, phục vụ: 26 người, chiếm 18,3%.

- Lao động trực tiếp: 116 người, chiếm 81,7%.

11- Chế độ chính sách đối với người lao động:

Thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách của nhà nước đối với người lao động như:

- Hợp đồng lao động không thời hạn đối với cán bộ quản lý nghiệp vụ, hợp đồng có thời hạn 01 năm đối với công nhân lao động trực tiếp.

- Đóng đầy đủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm thất nghiệp theo quy định.

- Khám sức khỏe và bệnh nghề nghiệp 1 lần/năm.

- Thực hiện chế độ nghỉ phép, nghỉ ốm, nghỉ thai sản theo quy định.

- Học tập về an toàn lao động và cấp thẻ an toàn cho 100% CBCNV, học tập nghiệp vụ kỹ thuật nổ mìn cho lực lượng nổ mìn.

- Thực hiện chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cho CBCNV hàng tháng.

- Thực hiện phương thức trả lương, nâng lương, thưởng cho CBCNV theo quy định nhà nước và theo quy định của Công ty.

- Trang bị và thực hiện nghiêm túc trang bị bảo hộ cho người lao động theo quy định.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo tình hình hoạt động SXKD 6 tháng cuối năm 2008 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2009.

Do còn nhiều hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác quản lý nên chắc chắn sẽ không tránh khỏi những thiếu sót. Kính trình Đại hội góp ý để thông qua.

Bình Dương, ngày 15 tháng 4 năm 2009

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



VŨ ĐÌNH ĐÁNG

Phú Giáo, ngày 15 tháng 04 năm 2009

TỜ TRÌNH

V/v Chọn đơn vị kiểm toán năm 2009

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 5 năm 2008.

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị chọn Công ty kiểm toán nằm trong danh sách được Bộ Tài Chính cho phép trong lĩnh vực kiểm toán để kiểm toán cho năm tài chính 2009 của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng ./.



NGUYỄN HOÀN VŨ

Phú Giáo, ngày 15 tháng 04 năm 2009

TỜ TRÌNH

V/v Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/ 05/ 2008.

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2008 và kế hoạch kinh doanh năm 2009.

Hội đồng quản trị kính trình thông qua mức thù lao phí của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2008 như sau:

| | |
|-------------------------------------|----------------------|
| - Chủ tịch Hội đồng quản trị: | 2.000.000 đồng/tháng |
| - Các thành viên HĐQT: | 1.500.000 đồng/tháng |
| - Trưởng Ban kiểm soát: | 1.500.000 đồng/tháng |
| - Các thành viên của Ban kiểm soát: | 1.000.000 đồng/tháng |
| - Thư ký | 500.000 đồng/tháng |

* Mức thù lao phí của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2009 là 1%/ lợi nhuận sau thuế.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng ./.



NGUYỄN HOÀN VŨ

Phú Giáo, ngày 15 tháng 04 năm 2009

TỜ TRÌNH

V/v Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ 2008 và kế hoạch năm 2009

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 5 năm 2008.

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2008 và Báo cáo tài chính năm 2008 đã được kiểm toán.

- Căn cứ vào Kế hoạch kinh doanh năm 2009.

| STT | CHỈ TIÊU | NĂM 2008 (ĐVT : đồng) | NĂM 2009 (ĐVT : đồng) |
|-----|---------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| 1 | Lợi nhuận trước thuế | 7.595.136.418 | 14.000.000.000 |
| 2 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1.813.473.467 | 2.450.000.000 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 5.781.662.951 | 11.550.000.000 |
| 4 | Số tiền trích lập các quỹ | | 1.732.500.000 |
| | - Quỹ khen thưởng phúc lợi | (2%) | (5%) 577.500.000 |
| | - Quỹ dự phòng tài chính | 115.633.259 | (5%) 577.500.000 |
| | - Quỹ đầu tư phát triển | (2%) | (5%) 577.500.000 |
| 5 | Lợi nhuận còn lại sau khi trích | 115.633.259 | 9.817.500.000 |
| 6 | nộp | (1,5%) | 15% |
| | Mức chia cổ tức/ Vốn điều lệ | 86.724.944 | 1% |
| | * Đã tạm ứng cổ tức | 5.409.671.489 | |
| | | 9% | |
| | | 9% | |

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua vấn đề nêu trên.

Trân trọng ./.



NGUYỄN HOÀN VŨ

Phú Giáo, ngày 15 tháng 04 năm 2009

TỜ TRÌNH

V/v tăng vốn điều lệ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản Becamex đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27 tháng 5 năm 2008.
- Căn cứ vào Phương hướng nhiệm vụ năm 2009 đã trình Đại hội đồng cổ đông.
- Căn cứ nhu cầu đá xây dựng phục vụ các công trình trọng điểm của tỉnh Bình Dương và lân cận trong những năm tới.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông cho phép tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex từ 60 tỷ lên 100 tỷ đồng. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập phương án tăng vốn và xin giấy phép của Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Kính trình quý vị cổ đông xem xét thông qua vấn đề nêu trên.
Trân trọng ./.



NGUYỄN HOÀN VŨ

Phú Giáo, ngày 22 tháng 04 năm 2009

TỜ TRÌNH

*Về việc rút tên và chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị
ra khỏi Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Khoáng sản Becamex.*

**Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

- Căn cứ vào điều lệ của Công ty Cổ phần khoáng sản Becamex.
- Do yêu cầu nhiệm vụ và công tác trong thời gian tới.

Theo sự phân công công tác của Công ty Becamex IDC, tôi làm tờ trình này trình lên Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Becamex cho phép tôi được rút tên và chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị ra khỏi Hội đồng quản trị Công ty.

Rất mong được sự xem xét và chấp thuận của Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị của Công ty.

Trân trọng kính chào.

Người viết đơn



Nguyễn Hoàn Vũ

Phú Giáo, ngày 22 tháng 04 năm 2009

TỜ TRÌNH

(V/v *Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị*)

**Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN BECAMEX**

- Căn cứ vào điều lệ của Công ty Cổ Phần khoáng sản Becamex .
- Căn cứ vào Quyết định số : 73/2009/QĐ-CT ngày 22/04/2009 của Công ty Đầu tư và phát triển công nghiệp (Becamex IDC), về việc cử Ông Nguyễn Văn Dũng, thay thế Ông Nguyễn Hoàn Vũ, đại diện cho phần vốn góp nhà nước và tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Becamex.

Do Ông Nguyễn Hoàn Vũ, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khoáng sản Becamex có tờ trình ngày 22/4/2009 xin rút tên và chức danh ra khỏi Hội đồng quản trị , nên Hội đồng quản trị của Công ty sẽ khuyết 01 thành viên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội biểu quyết thông qua việc bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị.

Trân trọng kính chào.



NGUYỄN HOÀN VŨ